

Bản án số: 46/2018/HS - PT
Ngày: 30- 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Năng Thành

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Chí Nguyễn

Ông Ngô Tiến Phong

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương- Thư ký Toà án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Liễu- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 933/2017/TLPT- HS ngày 01/12/2017 đối với bị cáo Bùi Đăng LD do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 221/2017/HS- ST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội.

*** Bị cáo kháng cáo: Bùi Đăng LD;** sinh năm ... tại ...; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở: ..., thành phố Hà Nội; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông BTT và bà ĐTL; chưa có vợ, con; chưa có tiền án, tiền sự; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2014 đến ngày 14/02/2015; tại ngoại; *có mặt.*

*** Đại diện hợp pháp của bị cáo là ông BTT;** sinh năm ...; địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội; là bố bị cáo Bùi Đăng LD; *xin vắng mặt.*

*** Người bào chữa cho bị cáo có bà Nguyễn Thị Hương;** luật sư của Văn phòng luật sư Nguyễn Anh thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; *có mặt.*

*** Ngoài ra, còn có bị hại (chị BH):** Không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; *vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng đầu tháng 8 năm 2014, Bùi Đăng LD lên mạng xã hội “Wechat”, sử dụng tài khoản lấy tên “N ...N” để kết bạn với một phụ nữ có nick Wechat là “J ...g” - tên thật là BH; LD tải rất nhiều ảnh của nhiều người khác nhau đưa lên tài khoản “N ...N” để BH không biết khuôn mặt thật của LD. Qua trao đổi và biết BH là người mê tin, tin về tiên duyên nên LD tự giới thiệu mình biết xem tướng số và có khả năng bói toán; LD yêu cầu BH chụp ảnh bàn tay và ảnh khuôn mặt của BH, gửi cho “N ...N” để LD xem tướng số cho; BH làm theo và LD phán: *“BH nợ duyên kiếp trước, kiếp này phải trả nợ tình thì mới sống yên ổn được; phương pháp trả là BH phải quan hệ tình dục với một người đàn ông quen trên mạng và phải có quà bằng vàng, tiền cho người đó; làm như vậy, mới hóa giải được duyên âm và cuộc đời BH mới tốt lên được”*. LD dặn khi nào tìm được người đàn ông đồng ý quan hệ tình dục thì yêu cầu họ chụp ảnh khuôn mặt và bàn tay gửi cho BH, rồi BH lại để “N ...N” xem có hợp không. BH đã làm theo, gửi rất nhiều ảnh và bàn tay của những người đàn ông cho “N ...N” nhưng LD đều trả lời không phải người kiếp trước mà BH cần trả nợ.

Thấy BH tin bói toán nên LD nảy sinh ý định được quan hệ tình dục với BH. LD lập một Wechat khác có tên là “Vitamin”, chủ động làm quen với BH và tự giới thiệu tên “LD” rồi LD cũng gửi cho BH ảnh khuôn mặt và bàn tay của mình theo yêu cầu; BH đã gửi các ảnh này cho “N ...N” thì LD xem và trả lời là được (*đúng người cần tìm*); vì vậy, BH hẹn “Vitamin” đến chơi tại ... (*địa chỉ: ..., Hà Nội*). Thấy BH nhận lời nhanh và sợ bị lừa nên LD yêu cầu BH phải chụp ảnh khóa thân, gửi cho “Vitamin” xem thì LD mới đến.

Sau khi nhận được ảnh khóa thân của BH thì trong tháng 8 năm 2014 (*không nhớ ngày*), LD đã đến nơi ở của BH là ... và quan hệ tình dục với BH; sau khi quan hệ xong, BH đã tặng cho LD một hộp quà, bên trong có 01 dây chuyền vàng tây (*khoảng 01 chỉ*) và 500.000đồng. Khoảng 01 tháng sau đó, LD tiếp tục dùng nick “*Vitamin*” liên lạc với BH và quan hệ lần thứ hai với nhau; sau khi quan hệ xong, LD hỏi vay là 20.000.000đồng và BH không cho vay tiền thì LD quay sang đe dọa: Nếu không đưa 20.000.000đồng thì LD sẽ bán ảnh khóa thân của BH cho bạn cùng trường với BH hoặc cho người yêu của BH biết mối quan hệ giữa LD với BH và sẽ tải ảnh khóa thân của BH lên trang mạng xã hội để BH được “*Nổi tiếng*”.

Bị đe dọa nên BH hứa sẽ đưa dần tiền cho LD; trong thời gian này, LD nhiều lần nhắn tin yêu cầu BH phải quay clip hình ảnh BH tự thủ dâm rồi gửi cho LD; sau đó, LD lại dùng ảnh và clip thủ dâm này để đe dọa BH. Do bị thúc ép nhiều nên khoảng giữa tháng 10 năm 2014, BH đã đưa cho LD 1.500.000đồng tại Sau đó, LD vẫn đe dọa nên BH hẹn giao tiếp 3.000.000đồng vào khoảng 15 giờ ngày 25/11/2014 tại

Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2014, LD đi đến sảnh tầng 1 của Tòa nhà ... thì gặp BH và bạn trai của BH là anh HB. Do đã được BH kể về việc bị tống tiền nên khi thấy LD xuất hiện, anh HB dùng tay, chân đấm, đá LD thì bị bảo vệ tòa nhà ngăn chặn và Công an phường ... tiếp nhận, giải quyết vụ việc.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Bùi Đăng LD: 01 sợi dây chuyền vàng tây (model EDX900, hàm lượng AU: 41.53%, trọng lượng 1,388 chỉ) và 01 chiếc Ipad (có lưu hình ảnh khóa thân và tin nhắn đe dọa).

Tại bản kết luận giám định số 149 ngày 29/9/2015 của Viện pháp y tâm thần Trung ương đã kết luận: “*Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm*

tội và hiện tại, bị can Bùi Đăng LD có biểu hiện cơn động kinh loại toàn thể cơn lớn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ X về các rối loạn tâm thần và hành vi năm 1992, có mã số G40.6. Đủ khả năng nhận thức và hành vi”.

Bị hại là chị BH đã nhận lại sợi dây chuyền (do cơ quan điều tra giao trả) và 3.000.000đồng (do gia đình Bùi Đăng LD bồi thường) nên chị BH không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Đối với hành vi dùng Wechat “Vitamin”: LD đã lừa dối để được chị BH tự nguyện cho quan hệ tình dục; sau đó, được cho tặng 500.000đồng và 01 sợi dây chuyền vàng tây trị giá là 1.530.000đồng (tổng cộng là 2.030.000đồng). Kết quả điều tra xác định LD có hành vi gian dối nhưng không có mục đích chiếm đoạt tài sản từ trước nên cơ quan điều tra không đề nghị xử lý về hình sự trong vụ án này.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 414/2016/HSST ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng LD phạm tội Cường đoạt tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 135, điểm p khoản 1 Điều 46 và các điểm g và m khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Bùi Đăng LD 30 tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (từ ngày 26/11/2014 đến 14/02/2015).*

** Tại bản án hình sự phúc thẩm số 1098/2016/HSPT ngày 16/11/2016, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định: Hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại do cấp sơ thẩm không đưa đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa theo chỉ định tham gia tố tụng.*

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số 221/2017/HS- ST ngày 15/8/2017, Toà án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng LD phạm tội Cường đoạt tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 135, các điểm b, n và p khoản 1 Điều 46, các điểm g (phạm tội nhiều lần) và m (dùng thủ đoạn xảo quyệt) khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; xử*

phạt bị cáo Bùi Đăng LD 26 (*hai mươi sáu*) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 26/11/2014 đến 14/02/2015*).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/8/2017, bị cáo Bùi Đăng LD có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

** Tại phiên tòa phúc thẩm*, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm sửa về điều luật áp dụng, chấp nhận một phần kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; cụ thể: Áp dụng khoản 1 Điều 135, các điểm b, p và s khoản 1 Điều 46, các điểm g và m khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Bùi Đăng LD từ 20 tháng đến 22 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản; các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Người bào chữa của bị cáo lập luận và đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét về việc bị cáo Bùi Đăng LD khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và tích cực bồi thường; bị cáo là người bị bệnh động kinh nên hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, tuổi đời còn rất trẻ và đã có nhiều thành tích trong cuộc sống, được Chính quyền địa phương xác nhận để giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo, cũng đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Đăng LD phù hợp về chủ thể và thời hạn kháng cáo theo quy định tại các Điều 231, 233 và 234 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2003; phù hợp các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự hiện hành nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét

kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị cáo là ông BTT (*bố của bị cáo*) vắng mặt mặc dù đã được triệu tập hợp lệ, có quan điểm và đề nghị được vắng mặt tại phiên tòa phúc thẩm do bận đi làm ăn xa; đại diện hợp pháp của bị cáo đã có đầy đủ các lời khai tại cấp sơ thẩm và việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm tiếp tục phiên tòa phúc thẩm theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về nội dung: Lời khai của bị cáo Bùi Đăng LD tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai của bị cáo tại cấp sơ thẩm, lời khai của bị hại, các vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án - Đủ cơ sở kết luận: Khoảng tháng 9 năm 2014, tại Phòng ...(địa chỉ: ..., thành phố Hà Nội), Bùi Đăng LD sử dụng việc LD có quan hệ tình dục với bị hại, được bị hại cho tiền và vàng, kết hợp với việc sử dụng hình ảnh khỏa thân của bị hại để đe dọa nhằm chiếm đoạt của bị hại là 20.000.000đồng; sau đó, khoảng giữa tháng 10 năm 2014, LD đã nhận của bị hại là 1.500.000đồng tại ...; khoảng 16 giờ ngày 25/11/2014, LD định nhận tiếp của bị hại là 3.000.000đồng nữa thì bị ngăn chặn tại ...; hành vi của Bùi Đăng LD đã phạm tội Cố gắng đoạt tài sản; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 135 Bộ luật hình sự; bản án sơ thẩm đã quy kết bị cáo Bùi Đăng LD theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét kháng cáo, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Đăng LD là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và đe dọa xâm phạm danh dự nhân phẩm của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, gây hoang mang và bất bình trong dư luận nhân dân nên cần xử lý nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình

tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Bùi Đăng LD 26 tháng tù, không cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật và đáp ứng yêu cầu phòng, chống tội phạm ở địa phương và trên địa bàn Thủ Đô Hà Nội; tại cấp phúc thẩm, xuất hiện tình tiết mới về việc bị cáo Bùi Đăng LD được nêu gương và khen thưởng Người tốt, việc tốt năm 2017 (*theo Văn bản xác nhận ngày 15/10/2017 của UBND ... Hà Nội*) – là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm áp dụng tình tiết mới, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Bùi Đăng LD, đủ tác dụng để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và có nhiều thành tích xuất sắc trong học tập, lao động và cuộc sống hàng ngày.

Do Cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Sửa bản án sơ thẩm số 221/2017/HS – ST ngày 15/8/2017 của Tòa án nhân dân quận ..., thành phố Hà Nội về quyết định hình phạt đối với bị cáo Bùi Đăng LD:

- Áp dụng khoản 1 Điều 135, các điểm b, n và p khoản 1 Điều 46, các điểm g và m khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999;

- Xử phạt bị cáo Bùi Đăng LD 18 (*mười tám*) tháng tù về tội Cường đoạt tài sản; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam (*từ ngày 26/11/2014 đến 14/02/2015*).

2. Bị cáo Bùi Đăng LD không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận ...;
- Công an quận ...;
- TAND quận ...;
- Chi cục THADS quận ...;
- UBND phường nơi BC cư trú;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu Hồ sơ - VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM NĂNG THÀNH